

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày 29 – 3 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Ông Hà Trọng Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc – Cán bộ Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Đa – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28, 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo thứ nhất, họ và tên: Nguyễn Tấn P; Giới tính: Nam; Sinh ngày 07 tháng 12 năm 2002, tại Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nơi cư trú: khóm H, phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau; con ông Nguyễn Thanh H, năm sinh: 1974 và bà Nguyễn Ngọc L, sinh năm: 1980. Anh chị em ruột: 02 người, bị cáo là con lớn nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 28 tháng 6 năm 2022, chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo thứ hai, họ và tên: Phan Văn B; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Hồ Thanh B; Sinh ngày 05 tháng 10 năm 2002, tại Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kherme; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nơi cư trú: Khóm 5, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Con ông Phan Thanh G, năm sinh: 1974 (Không rõ địa chỉ) và bà Trần Thị H; anh chị em ruột: 02 người, bị cáo là con lớn nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không. Tạm giữ từ ngày 28 tháng 6 năm 2022, chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Bà Hà Thanh Nh, sinh năm 1976, trú tại khóm B, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Bà Phù Ngọc M, sinh năm 1971, trú tại khóm M, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

3. Chị Trần Thị Ngọc T, sinh năm 2001, trú tại ấp X, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

4. Bà Lê Hồng N, sinh năm 1988, trú tại ấp C.G, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau. (có mặt).

5. Bà Quách Ngọc M, sinh năm 1987, trú tại khóm B, thị trấn T.V, huyện T.V, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1980. Địa chỉ: khóm H, phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Tấn P và Phan Văn B đều thừa nhận các lần giật tài sản của các bị hại các bị cáo sử dụng phương thức như nhau, bị cáo P điều khiển xe mô tô hiệu Winner X màu đen, không biển số chờ B thực hiện nhiều vụ cướp giật tài sản cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 15/6/2022 tại đường Nguyễn Trãi, thuộc khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, phát hiện bà Hà Thanh Nh đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69C1-245.07, bên vai phải có đeo 01 túi xách nên P điều khiển xe chạy vượt lên, áp sát để B giật túi xách của bà Nh rồi nhanh chóng lái xe tẩu thoát. Bên trong túi xách có 01 điện thoại di động hiệu OPPO giá trị còn lại 1.794.000đ; tiền Việt Nam 1.600.000đ; 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Hà Thanh Nh. Khi bị giật túi xách, bà Nh bị ngã xuống đường, xây sát nhẹ. Qua xác minh Công an phường 9, thu thập được 01 đoạn video do Camera quay lại được thể hiện diễn biến vụ việc cướp giật tài sản. Hiện các bị cáo đã ném bỏ túi xách xuống sông ở đoạn cầu Nhum thuộc phường 6, thành phố Cà Mau, hiện còn giữ giấy chứng nhận đăng ký xe; điện thoại các bị cáo bán được 1.200.000đ chia nhau tiêu xài.

Lần thứ hai: Vào khoảng 11 giờ ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại Quốc lộ 1A, đoạn thuộc ấp Sở Tại, xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau các bị cáo phát hiện chị Quách Ngọc M đang điều khiển xe biển số 69N1-240.24, có đeo 01 túi xách, P điều khiển xe chạy lên, áp sát xe chị M để B giật túi xách rồi nhanh chóng lái xe tẩu thoát. Bên trong túi xách có: 01 căn cước công dân; 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 01 giấy đăng ký xe 69N1-240.24; thẻ thành viên Coopmart; thẻ SenseCity; thẻ ngân hàng LienViet Postbank; thẻ ngân hàng Agribank đều mang tên Quách Ngọc M. Sau đó, B ném bỏ túi xách không nhớ vị trí.

Lần thứ ba: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại đường Lâm Thành Mậu đoạn thuộc khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau, phát hiện bà Phù Ngọc M đang điều khiển xe 69N1-240.24, trên người đeo túi xách, P chạy lên, áp sát bà Mai cho B giật được túi xách rồi nhanh chóng lái xe tẩu thoát, bên trong túi xách có 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7, giá trị

còn lại 1.300.000đ; tiền Việt Nam 600.000đ; 01 căn cước công dân, 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 thẻ ATM đều mang tên Phù Ngọc M. Các bị cáo giữ lại các giấy tờ tùy thân trên, vứt bỏ túi xách nhưng không nhớ vị trí cụ thể. Qua xác minh công an phường 4, thành phố Cà Mau thu thập được 01 đoạn Camera ghi lại diễn biến vụ việc cướp giật tài sản.

Lần thứ tư: Vào khoảng 15 giờ ngày 20 tháng 6 năm 2022, trên đoạn đường Quốc Lộ 1A thuộc ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, phát hiện chị Trần Thị Ngọc T đang điều khiển xe mô tô hiệu Vision màu trắng biển kiểm soát 69B1-529.60, chị Thảo đang đeo 01 túi xách màu đồng trên vai phải, P điều khiển xe chạy vượt lên, áp sát cho B dùng tay giật túi xách của chị T rồi lái xe tẩu thoát, bên trong túi xách có tiền Việt Nam 1.200.000đ; 01 Giấy phép lái xe và 01 thẻ ngân hàng Vietcombank tên Trần Thị Ngọc T; 01 GCN đăng lý xe 69B1-512.97 tên Trần Văn Công.

Lần thứ năm: Vào khoảng 07 giờ 30 ngày 26 tháng 6 năm 2022, trên cầu Lương Thế Trân đoạn trên Quốc lộ 1A thuộc xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau phát hiện bà Lê Hồng N, đang ngồi sau xe mô tô biển kiểm soát 69B1-512.97 do người khác điều khiển, có đang đeo túi xách bên phải nên P chạy vượt lên áp sát cho B giật túi xách và nhanh chóng lái xe tẩu thoát. Bên trong túi xách có các tài sản gồm 01 điện thoại Samsung A11 màu xanh lơ, trị giá còn lại 1.974.000đ; tiền Việt Nam 6.900.000đ. Qua xác minh, Công an xã Lý Văn Lâm thu thập được 01 đoạn video do Camera ghi lại diễn biến việc bị cướp giật tài sản.

Qua tuần tra, kiểm soát, theo dõi trên địa bàn thành phố Cà Mau, đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28 tháng 6 năm 2022, lực lượng Cảnh sát Hình sự Công an thành phố Cà Mau phát hiện Nguyễn Tấn P và Phan Văn B có đặc điểm nghi vấn tiến hành mời làm việc. Đồng thời thu giữ trong túi màu nâu mà P đang đeo những tài sản sau:

- 01 thẻ ngân hàng Vietcombank họ tên Phu Ngoc M.
- 01 thẻ ngân hàng Vietcombank tên Tran Thi Ngoc T.
- 01 căn cước công dân; 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 01 giấy đăng ký xe 69N1-240.24; thẻ thành viên Coopmart; thẻ Sense city; thẻ ngân hàng LienViet Post bank; thẻ ngân hàng Agribank đều mang họ tên của chị Quách Ngọc M.
- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy 69C1-245.07 tên Diệp Văn N, 1996, số 214/23 nhóm B, phường N, thành phố C.
- 01 ĐTDĐ Samsung màu xanh lơ thu trên người B.
- 01 ĐTDĐ Redmi màu xanh thu trên người P.
- 01 ĐTDĐ Nokia màu xanh thu của P.
- 01 thẻ ngân hàng Sacombank của Nguyen Thanh H.
- 01 chứng nhận đăng ký xe 69B1-512.91 tên Trần Văn C.
- 01 xe mô tô không biển số hiệu Winner X màu đen .
- 01 nón bảo hiểm kiểu nón kết màu trắng có viền sọc ba màu đỏ trắng xanh của P.
- 01 nón bảo hiểm màu đen kiểu nón kết có logo 3 màu đỏ trắng xanh hình bánh xe ô tô của B.

Qua trình điều tra, các bị can Nguyễn Tấn P và Phan Văn B đều thừa nhận đã thực hiện nhiều vụ cướp giật tài sản.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 114/KL-HĐĐGTS ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận:

- 01(Một) điện thoại di động hiệu OPPO, đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 1.794.000đ (*Một triệu bảy trăm chín mươi bốn nghìn đồng*).

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 1.974.000đ (*Một triệu chín trăm bảy mươi bốn nghìn đồng*).

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung J7, đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 1.300.000đ (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*).

Vào ngày 18 tháng 7 năm 2022, bà Nguyễn Ngọc Loan là mẹ của bị cáo Phát đã nộp số tiền 7.500.000đ để khắc phục hậu quả cho các bị hại.

Về vật chứng, tài sản tạm giữ đã xử lý trong vụ án: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Winer X màu đen ngày 22 tháng 10 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã giao trả cho ông Lê Thanh Hoàng các tài sản gồm: 01 thẻ Ngân hàng Sacombank mang tên Lê Thanh H; 01 xe mô tô hiệu Winer X, không gắn biển số xe.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Phù Ngọc M, bà Quách Ngọc M không yêu cầu các bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự

- Bà Lê Hồng N yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 6.900.000đ; Bà Hà Thanh Nh yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 1.600.000đ và giá trị của điện thoại di động hiệu OPPO theo kết quả định giá là 1.794.000đ.

- Chị Trần Thị Ngọc T, chưa làm việc được về trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Tại cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 20/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn P và Phan Văn B tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Tấn P và Phan Văn B về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Áp dụng điểm điểm s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật hình sự Xử phạt Phan Văn B từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo P bồi thường cho bà Nga 6.900.000đ và bà Nh 2.794.000đ. Về tang vật: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn P 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh. Tịch thu tiêu hủy 01(một) túi nâu màu đen, 01(một) nón bảo hiểm màu trắng có viền sọc, đỏ, trắng, xanh và 01(một) nón bảo hiểm màu đen có logo 03 màu đỏ, trắng, xanh hình bánh xe ô tô. Án phí các bị cáo phải chịu.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo đã dùng thủ đoạn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Winner X màu đen, áp sát các xe đang lưu thông, có tài sản sơ hở để giật lấy tài sản và nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của các bị cáo đã thực hiện được khẳng định là hành vi Cướp giật tài sản. Khi thực hiện các hành vi trên các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo ý thức được hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vì không có thu nhập nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Các bị cáo đã thực hiện hành vi 05 lần thì bị phát hiện và bắt giữ, Cụ thể: Vào khoảng 19 giờ ngày 15 tháng 6 năm 2022 trên đường Nguyễn Trãi đoạn thuộc khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau các bị cáo đã giật lấy tài sản của bà Hà Thanh Nh; Vào khoảng 11 giờ ngày 17 tháng 6 năm 2022, Tại Quốc lộ 1A đoạn thuộc ấp Sở Tại, xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau các bị cáo giật lấy tài sản của bà Quách Ngọc M; Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại đường Lâm Thành Mậu đoạn thuộc phường 4, thành phố Cà Mau các bị cáo giật lấy tài sản của bà Phù Ngọc M; Vào khoảng 15 giờ ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại Quốc Lộ 1A thuộc ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau các bị cáo giật lấy tài sản của bà Trần Thị Ngọc T; Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26 tháng 6 năm 2022 trên cầu Lương Thế Trân thuộc địa phận xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, các bị cáo giật lấy tài sản của bà Lê Hồng N. Tổng giá trị tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt là 16.568.000đ và các giấy tờ cá nhân. Các bị cáo thừa nhận tiền có được do các bị cáo cướp giật tài sản, các bị cáo sử dụng cho nhu cầu sinh sống của các bị cáo, trong thời gian thực hiện 05 lần hành vi cướp giật tài sản các bị cáo không có công việc làm nên không có thu nhập, nên để sinh sống các bị cáo dựa vào tiền cướp giật nên hành vi của các bị cáo mang tính chuyên nghiệp.

Xe mô tô là phương tiện giao thông nguy hiểm, các bị cáo sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật giúp cho các bị cáo dễ dàng giật được tài sản, nhanh chóng tẩu thoát và có thể làm cho bị hại té ngã khi đang điều khiển xe. Hành vi các bị cáo dùng xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật là dùng thủ đoạn nguy hiểm.

Do đó, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 đúng như Viện kiểm sát truy tố.

[2] Các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với thái độ xem thường pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác và có thể xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Cần có mức án nghiêm khắc đủ để răn đe, cải tạo các bị cáo và cũng là phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bà Phù Ngọc M có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo B là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1

và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo P đã tác động đến gia đình để nộp tiền khắc phục hậu quả cho bị hại nên bị cáo P được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. bị cáo P là người chủ động rủ bị cáo B thực hiện hành vi cướp giật và bị cáo Phát là người chuẩn bị phương tiện và điều khiển phương tiện nên hành vi của Phát chủ động, quyết liệt hơn, tuy nhiên bị cáo P có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn bị cáo B do đó cần áp dụng mức hình phạt cho hai bị cáo là như nhau.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa xét xử, bà Phù Ngọc M đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bà Hà Thanh Nh, chị Trần Thị Ngọc T, bà Quách Thị M vắng mặt không rõ lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà M, bà M, bà Nh và chị T là đúng quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 13/7/2022 (bút lục 98) bà Nh có yêu cầu các bị cáo bồi thường tiền Việt Nam 1.600.000đ và giá trị điện thoại 1.794.000đ. Tổng số tiền bà Nh yêu cầu là 3.394.000đ. Tại phiên tòa, bà Lê Hồng N yêu cầu các bị cáo bồi thường 6.900.000đ. Các bị cáo thống nhất bồi thường. Có căn cứ chấp nhận yêu cầu này của bà Nh và bà N.

Trách nhiệm bồi thường của các bị cáo là như nhau. Tổng số tiền các bị cáo phải bồi thường cho bà Nh và bà N là 10.294.000đ. Gia đình bị cáo P đã nộp thay bị cáo P 7.500.000đ và bị cáo Phát tự nguyện bồi thường cho bị hại toàn bộ số tiền 7.500.000đ nộp cần duy trì để thi hành án. Số tiền còn lại phải bồi thường 2.794.000đ, ít hơn trách nhiệm mà bị cáo B phải bồi thường theo quy định pháp luật và các bị cáo thống nhất là số tiền bồi thường còn lại 2.794.000đ là trách nhiệm bị cáo B, thỏa thuận này của các bị cáo phù hợp với quy định pháp luật nên bị cáo B có trách nhiệm bồi thường số tiền 2.794.000đ cho bà Nh.

Đối với chị Trần Thị Ngọc T hiện đi làm xa, ở nhiều địa bàn khác nhau, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với chị T đòi với yêu cầu bồi thường thiệt hại (bút lục 175) nên cần tách trách nhiệm dân sự của các bị cáo đối với chị T, không xem xét trong vụ án này.

Đối với bà Phù Ngọc M, bà Quách Ngọc M không yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự nên không xem xét.

[4] Về vật chứng: Các vật chứng của vụ án đang do Chi cục Thi hành án thành phố Cà Mau quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2023, được xử lý như sau:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh là tài sản của bị cáo P không sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 túi nâu màu đen, 01 nón bảo hiểm màu trắng có viền sọc, đỏ, trắng, xanh là của bị cáo P và 01 nón bảo hiểm màu đen có logo 03 màu đỏ, trắng, xanh hình bánh xe ô tô là của bị cáo Bắc tài sản giá trị không lớn, đã qua sử dụng, các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 7.500.000đ do bà Nguyễn Ngọc L nộp thay cho bị cáo Nguyễn Tấn P, đang do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau quản lý. Bà L không yêu cầu gì. Cần tiếp tục duy trì số tiền 7.500.000đ để thi hành án.

Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, các bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, ngày 28/6/2022.

2. Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn B (Hồ Thanh B) phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn B (Hồ Thanh B) 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, ngày 28/6/2022.

3. Căn cứ các Điều 357, 468, 584, 585, 587, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Tấn P có nghĩa vụ: Bồi thường cho bà Lê Hồng N số tiền 6.900.000đ (*Sáu triệu chín trăm ngàn đồng*); Bồi thường cho bà Hà Thanh Nh số tiền 600.000đ (*sáu trăm ngàn đồng*). Bà Lê Hồng N và bà Hà Thanh Nh được quyền liên hệ Cơ quan Thi hành án nhận số tiền bồi thường bị cáo Nguyễn Tấn P đã nộp.

Buộc bị cáo Phan Văn B phải tiếp tục bồi thường cho bà Hà Thanh Nh số tiền 2.794.000đ (*Hai triệu bảy trăm chín mươi bốn ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả những khoản tiền nêu trên hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và điều 468 bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn P 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh.

Tịch thu tiêu hủy 01(một) túi nâu màu đen, 01(một) nón bảo hiểm màu trắng có viền sọc, đỏ, trắng, xanh và 01(một) nón bảo hiểm màu đen có logo 03 màu đỏ, trắng, xanh hình bánh xe ô tô.

5. Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*). Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Phan Văn Bắc phải nộp 300.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, bà N, bà L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị hại bà Nh, bà Phù Ngọc M, bà Quách Thị M, chị T vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nơi nhận:

- Bị cáo; các đương sự;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND Thành phố Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự Thành phố Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự Thành phố Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TAND TP. Cà Mau.

Phan Thị Thu